TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 186/2020/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 25 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 314/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Hồng Đ**, sinh năm 1980.

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã Th, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị Hồng Đ: Ông **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1970.

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã Th, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

Là đại diện theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền ngày 03/12/2020).

- *Bị đơn:* 1/ Bà **Nguyễn Thị Tú Q**, sinh năm 1968.

2/ Bà **Bùi Thị Kim V**, sinh năm 1967.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp T, xã Th, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Tú Q và bà Bùi Thị Kim V có nghĩa vụ liên đới trả chị Nguyễn Thị Hồng Đ số tiền hụi vốn, lãi còn nợ 23.850.000đ *(Hai mươi ba triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng)*.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Hồng Đ có nghĩa vụ nộp 298.125đ *(Hai trăm chín mươi tám ngàn một trăm hai mươi lăm đồng).* Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Đ đã nộp 825.000đ *(Tám trăm hai mươi lăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0016578 ngày 03/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả lại chị Đ số tiền chênh lệch là 526.875đ *(Năm trăm hai mươi sáu ngàn tám trăm bảy mươi lăm đồng).*

Bà Nguyễn Thị Tú Q và bà Bùi Thị Kim V có nghĩa vụ liên đới nộp 298.125đ *(Hai trăm chín mươi tám ngàn một trăm hai mươi lăm đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy An